

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2022/HNGĐ-PT

Ngày 28-3-2022

“V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Tuyền

Các Thẩm phán: Ông Trần Quốc Khánh

Ông Đặng Văn Nhữn

- Thư ký phiên tòa: Ông Khổng Văn Đa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Cẩm Chi - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An mở phiên tòa để xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 02/2022/TLPT-HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2022 về “tranh chấp ly hôn”.

Do Bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 83/2021/HNGĐ-ST ngày 25 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Cần Đước bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 06/2022/QĐ-PT ngày 25 tháng 02 năm 2022, giữa:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1996;

Địa chỉ: Ấp T, xã L, huyện C, tỉnh Long An.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Hoàng P, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Số 106, Ấp T, xã L, huyện C, tỉnh Long An

3. *Người kháng cáo:* Bị đơn anh Nguyễn Hoàng P.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 21 tháng 10 năm 2021 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị L trình bày:

Chị và anh P qua mai mối được gia đình 02 bên tổ chức cưới vào năm 2017, đăng ký kết hôn ngày 08 tháng 6 năm 2017 tại Ủy ban nhân dân xã Long

Hựu Tây, huyện Cần Đước, tỉnh Long An. Sau khi cưới cuộc sống vợ chồng hạnh phúc đến tháng 6 năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh P hiểu lầm chị có quan hệ tình cảm với người đàn ông khác nên ghen tuông, đánh chị. Từ tháng 6 năm 2021, chị L về nhà cha mẹ ruột sinh sống và từ đó vợ chồng sống ly thân đến nay. Nhận thấy tình cảm không còn nên chị L yêu cầu được ly hôn với anh P.

Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Hoàng Gia H, sinh ngày 01 tháng 7 năm 2019, giới tính nữ, hiện đang sống với anh P. Khi ly hôn chị yêu cầu anh P giao con chung lại cho chị trực tiếp nuôi dưỡng, không yêu cầu anh P cấp dưỡng cho con.

Hiện nay chị đang làm công nhân cho Công ty Fuh – Lu, thu nhập mỗi tháng khoảng 10.000.000 đồng, mỗi ngày chị đi làm từ lúc 6 giờ sáng đến 17 giờ 15 phút thì về tới nhà. Nếu Tòa án quyết định giao con cho chị trực tiếp nuôi thì cha mẹ chị sẽ giúp chị chăm sóc con trong thời gian chị đi làm.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết

Về nợ chung: Không có.

Bị đơn anh Nguyễn Hoàng P có lời trình bày như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Thời gian cưới, đăng ký kết hôn đúng như chị L trình bày. Nguyên nhân vợ chồng phát sinh mâu thuẫn là do chị L có quan hệ tình cảm với người đàn ông khác bị anh bắt gặp tin nhắn cùng các cuộc gọi điện thoại và chị L cũng thừa nhận. Sau đó cha mẹ anh đã mời cha mẹ chị L đến nói chuyện và chị L đã về bên nhà cha mẹ ruột ở từ tháng 6 năm 2021 nên vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Chị L yêu cầu ly hôn anh đồng ý.

Về con chung: Có 01 con chung đúng như chị L trình bày và hiện nay con chung đang sống với anh. Khi ly hôn anh yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung, không yêu cầu chị L cấp dưỡng cho con.

Hiện anh đang làm công việc giao hàng cho cửa hàng vật liệu xây dựng, thu nhập mỗi tháng khoảng 12.000.000 đồng, thời gian làm việc buổi sáng bắt đầu từ 7 giờ 30 phút sáng đến 11 giờ, buổi chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ nên anh có đủ điều kiện để chăm sóc con tốt. Trong thời gian anh đi làm thì mẹ anh là người trực tiếp chăm sóc cháu.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết

Về nợ chung: Không có.

Vụ án đã được hòa giải nhưng các đương sự không thỏa thuận được.

Tại Bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 83/2021/HNGĐ-ST ngày 25 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Cần Đước đã căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc

hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chị L và anh P thuận tình ly hôn với nhau.

2. Về nuôi con chung: Buộc anh P giao con chung tên Nguyễn Hoàng Gia H, sinh ngày 01 tháng 7 năm 2019 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng. Anh P tạm thời không phải cấp dưỡng cho con.

Sau khi ly hôn, cha mẹ có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên. Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng cho con.

3. Về án phí: Chị L phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm. Khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại biên lai số 0005517 ngày 25 tháng 10 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cần Đức (chị L đã nộp đủ án phí).

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về quyền kháng cáo; quyền và nghĩa vụ của các đương sự ở giai đoạn thi hành án.

Bản án chưa có hiệu lực pháp luật.

Ngày 03 tháng 12 năm 2021, bị đơn anh P kháng cáo một phần bản án sơ thẩm, yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét cho anh trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu chị L cấp dưỡng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn chị L vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn anh P vẫn nguyên yêu cầu kháng cáo.

Anh P trình bày: Con chung hiện nay do anh trực tiếp chăm sóc, con sống chung với anh từ khi được sinh ra đến nay, trong thời gian chị L về nhà cha mẹ sinh sống anh chăm sóc con phát triển tốt. Về công việc anh có thu nhập ổn định và có thời gian chăm sóc con chung, cha mẹ anh có điều kiện hỗ trợ anh trong việc chăm sóc cháu. Chị L không biết cách chăm sóc con và cha mẹ ruột chị L buôn bán cây kiểng (xe đẩy dạo) nên không có thời gian hỗ trợ chị L. Từ khi con

chung ra đời đến nay hoàn toàn sinh sống bên gia đình anh nên nếu về gia đình chỉ L sinh sống thì sẽ làm xáo trộn cuộc sống mà con chung đã sống ổn định dẫn đến không thể phát triển tốt được. Nếu anh được nuôi con chung, anh không ngăn cản việc chị L đến thăm con và đưa con về nhà chơi vào cuối tuần. Vì vậy, yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung, không yêu cầu chị L cấp dưỡng.

Chị L trình bày: Chị yêu cầu anh P giao con chung cho chị trực tiếp nuôi dưỡng vì con chung còn nhỏ. Khi sinh con 06 tháng chị đã đi làm nên không có nhiều thời gian để chăm sóc con. Nếu con chung sống với chị thì cha mẹ chị sẽ giúp chị chăm sóc con chung. Cha mẹ làm nghề buôn bán cây kiểng nhưng bán tại nhà. Khi chị về nhà cha mẹ sinh sống thì con chung do anh P chăm sóc, chị có nhiều lần đến thăm con nhưng đều bị gia đình anh P ngăn cản không cho bế con.

Các đương sự không có thỏa thuận gì khác.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu:

Cấp phúc thẩm thực hiện đúng pháp luật về tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến khi đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của mình. Bị đơn kháng cáo đúng quy định tại các Điều 273, Điều 276 của Bộ luật Tố tụng Dân sự nên đủ điều kiện xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về yêu cầu kháng cáo: Chị L và anh P đều có công việc, thu nhập ổn định, đủ điều kiện kinh tế để nuôi con, trong thời gian anh P và chị L đi làm không thể trực tiếp chăm sóc con mà phải nhờ ông bà chăm sóc con dùm. Tuy con chung dưới 36 tháng tuổi theo quy định cần giao mẹ nuôi dưỡng nhưng con chung từ khi sinh ra đến nay đã sống cùng gia đình bên nội và từ khi cha mẹ sống ly thân đến nay thì cháu sống cùng cha và ông bà nội, cháu vẫn phát triển bình thường cả về thể chất và tinh thần nên việc thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng, môi trường sống đột ngột sẽ ảnh hưởng đến tâm sinh lý của cháu nên kháng cáo của ông P có cơ sở chấp nhận.

Đề nghị chấp nhận kháng cáo của anh P, căn cứ khoản 2 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự, sửa một phần bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 83/2021/HNGĐ-ST ngày 25 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Cần Đức.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Kháng cáo của bị đơn anh P hợp lệ nên vụ án được xem xét lại theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về phạm vi xét xử phúc thẩm: Tòa án sơ thẩm xác định quan hệ tranh chấp ly hôn là chưa đầy đủ, mà phải xác định quan hệ tranh chấp là ly hôn, nuôi con. Kháng cáo của bị đơn về một phần bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm về tranh chấp nuôi con. Căn cứ phạm vi xét xử phúc thẩm quy định tại Điều 293 Bộ

luật Tố tụng Dân sự, Tòa án cấp phúc thẩm xem xét nội dung vụ án có liên quan đến kháng cáo.

[3] Xét kháng cáo của anh Phúc thấy rằng: Con chung của anh P và chị L tên Nguyễn Hoàng Gia H, sinh ngày 01 tháng 7 năm 2019, giới tính nữ từ khi sinh ra đến nay thì con chung vẫn sống ổn định bên gia đình anh P. Thời gian chị L về nhà cha mẹ ruột sinh sống đến nay thì con chung do anh P trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, con chung vẫn phát triển tốt. Xét thấy, chị L và anh P đủ điều kiện về vật chất để nuôi con. Theo quy định con chung dưới 36 tháng tuổi giao cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng. Tuy nhiên, cần đảm bảo điều kiện cuộc sống của con chung ổn định, không bị thay đổi làm ảnh hưởng đến sự phát triển của con chung nên cần để con chung cho anh P tiếp tục trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Do đó, kháng cáo của anh P về yêu cầu tiếp tục nuôi con chung được chấp nhận.

[4] Từ nhận định mục [3] chấp nhận kháng cáo của anh P. Sửa một phần Bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 83/2021/HNGĐ-ST ngày 25 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Cần Đức, tỉnh Long An như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An là có căn cứ.

[6] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên anh P không phải chịu theo Điều 148 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Hoàn trả tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Nguyễn Hoàng P.

Sửa một phần Bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 83/2021/HNGĐ-ST ngày 25 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Cần Đức, tỉnh Long An.

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị L ly hôn với anh Nguyễn Hoàng P.

1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Hoàng P thuận tình ly hôn với nhau.

2. Về nuôi con chung: Giao con chung tên Nguyễn Hoàng Gia H, sinh ngày 01 tháng 7 năm 2019, giới tính nữ cho anh Nguyễn Hoàng P tiếp tục trực tiếp trong nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Nguyễn Thị L không phải cấp dưỡng cho con chung do anh Nguyễn Hoàng P không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, cha mẹ có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên. Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng cho con.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị L phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm. Khấu trừ 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí tại biên lai số 0005517 ngày 25 tháng 10 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cần Đức. (Chị L đã nộp đủ án phí).

4. Về án phí dân sự phúc thẩm: Anh Nguyễn Hoàng P không phải chịu. Hoàn trả cho anh Nguyễn Hoàng P tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0005690 ngày 03 tháng 12 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cần Đức, tỉnh Long An.

Án xử công khai phúc thẩm có hiệu lực pháp luật thi hành ngay sau khi tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND CC tại Tp. HCM;
- VKSND tỉnh Long An;
- TAND huyện Cần Đức;
- Chi cục THADS huyện Cần Đức;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Bích Tuyền